

BẢN TIN PHÁP LUẬT – TUẦN 03 & TUẦN 04 THÁNG 1

(15/01/2026 – 31/01/2026)

I. Lĩnh vực Doanh nghiệp

- 1. Nghị định 20/2026/NĐ-CP** hướng dẫn Nghị quyết 198/2025/QH15 về cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, ban hành và có hiệu lực ngày 15/01/2026.

Nội dung:

Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số cơ chế, chính sách đặc biệt nhằm thúc đẩy phát triển khu vực kinh tế tư nhân; áp dụng đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Nghị định tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về đất đai, thuế, khoa học – công nghệ, đào tạo và môi trường đầu tư, qua đó tạo động lực cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển bền vững.

Một số điểm đáng chú ý:

- **Hỗ trợ tiếp cận đất đai và mặt bằng sản xuất, kinh doanh:** Quy định cơ chế hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, bố trí và công khai quỹ đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, khởi nghiệp sáng tạo; đồng thời xác lập trách nhiệm chính quyền địa phương, chủ đầu tư hạ tầng trong việc quản lý, sử dụng quỹ đất.
- **Ưu đãi thuế cho doanh nghiệp và cá nhân đầu tư vào khởi nghiệp sáng tạo:** Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp; cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp được miễn thuế thu nhập cá nhân.
- **Khuyến khích khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:** Doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế để lập Quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; các khoản chi nghiên cứu, phát triển được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.
- **Hỗ trợ đào tạo, nâng cao năng lực quản trị cho khu vực kinh tế tư nhân:** Nhà nước hỗ trợ 100% chi phí đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.
- **Hoàn trả khoản hỗ trợ giảm tiền thuê đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ:** Nghị định hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục, hồ sơ và hình thức hoàn trả khoản tiền Nhà nước hỗ trợ giảm tối thiểu 30% tiền thuê lại đất trong 05 năm đầu cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; đồng thời quy định rõ các trường hợp phải hoàn trả lại khoản hỗ trợ vào ngân sách nhà nước nhằm bảo đảm sử dụng ngân sách đúng mục tiêu, đúng đối tượng.

II. Lĩnh vực Thương mại

2. **Nghị định 46/2026/NĐ-CP** hướng dẫn Luật An toàn thực phẩm, ban hành và có hiệu lực ngày 26/01/2026.

Nội dung:

Quy định việc cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; làm rõ thẩm quyền, trình tự, thủ tục thẩm định và trách nhiệm quản lý đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng nhằm tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm, phòng ngừa rủi ro và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

Một số điểm đáng chú ý:

- **Quy định các trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm:** Giấy chứng nhận sẽ bị thu hồi trong các trường hợp:
 - + Không đăng ký ngành, nghề kinh doanh thực phẩm phù hợp;
 - + Tái phạm vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm từ 02 lần trong 12 tháng;
 - + Sử dụng chất cấm; sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả;
 - + Sử dụng hồ sơ, tài liệu, phiếu kiểm nghiệm giả; không thông báo việc ngừng hoạt động trong thời gian dài; hoặc theo đề nghị của chính cơ sở.
- **Làm rõ điều kiện và nguyên tắc cấp Giấy chứng nhận:** Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trước khi hoạt động, trừ các trường hợp được miễn. Điều kiện cấp được thực hiện theo Luật An toàn thực phẩm; riêng cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe phải đáp ứng các yêu cầu chặt chẽ hơn theo Nghị định.
- **Quy định chi tiết trình tự, thủ tục thẩm định và cấp Giấy chứng nhận:** Thời hạn xử lý hồ sơ, yêu cầu bổ sung, thành lập đoàn thẩm định (từ 03–05 người, có chuyên môn về an toàn thực phẩm), thời gian khắc phục khi chưa đạt yêu cầu và trách nhiệm thông báo kết quả đều được quy định cụ thể, bảo đảm minh bạch và thống nhất trong áp dụng.
- **Xác định rõ các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận:** Bao gồm: Sản xuất ban đầu nhỏ lẻ; Kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định; Sơ chế nhỏ lẻ; Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn, dụng cụ, vật liệu bao gói thực phẩm; Nhà hàng trong khách sạn, khu du lịch; bếp ăn tập thể không đăng ký ngành nghề thực phẩm; kinh doanh thức ăn đường phố.

Nghị định 46/2026/NĐ-CP góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý về an toàn thực phẩm, tăng cường kỷ cương quản lý, đồng thời đặt ra yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt hơn đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. **Nghị định 37/2026/NĐ-CP** hướng dẫn Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, ban hành và có hiệu lực ngày 23/01/2026.

Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; trong đó, lần đầu tiên thiết lập cơ chế quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo mức độ rủi ro, làm cơ sở để đổi mới phương thức quản lý nhà nước theo hướng khoa học, phân loại và kiểm soát có trọng tâm, trọng điểm.

Một số điểm đáng chú ý:

- **Phân loại sản phẩm, hàng hóa theo 03 mức độ rủi ro:**
 - + Nhóm rủi ro cao: Sản phẩm, hàng hóa có mức độ nguy hại lớn, xảy ra rủi ro cao, gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng đối với sức khỏe, môi trường hoặc an ninh quốc gia nếu không được quản lý chặt chẽ.
 - + Nhóm rủi ro trung bình: Sản phẩm, hàng hóa có mức độ nguy hại, xảy ra rủi ro ở mức trung bình, ảnh hưởng đáng kể nếu thiếu biện pháp quản lý phù hợp.
 - + Nhóm rủi ro thấp: Sản phẩm, hàng hóa có mức độ nguy hại, xảy ra rủi ro thấp, không gây ảnh hưởng đáng kể trong điều kiện sử dụng thông thường.
- **Quy định nguyên tắc xác định mức độ rủi ro của sản phẩm, hàng hóa:** Xác định mức độ rủi ro thực hiện trên cơ sở bằng chứng khoa học và dữ liệu thực tiễn; đồng thời áp dụng **nguyên tắc tỷ lệ**, theo đó yêu cầu quản lý nhà nước phải tương xứng với mức độ rủi ro của sản phẩm.

Nghị định cho phép áp dụng **nguyên tắc phòng ngừa** trong trường hợp có nguy cơ nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng con người, môi trường hoặc an ninh quốc gia, kể cả khi chưa có đầy đủ bằng chứng khoa học.
- **Quy định lộ trình chuyển tiếp trong quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa:** Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Nghị định có hiệu lực, việc quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa tiếp tục áp dụng theo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đã ban hành và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan, bảo đảm không gây gián đoạn hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Trong tuần 3 và tuần 4 tháng 1.2026, Bộ Công thương ban hành một số văn bản về lĩnh vực Điện lực, tập trung hoàn thiện cơ chế giá phát điện và khung pháp lý các loại hình phát điện, cụ thể:

4. **Thông tư 62/2025/TT-BCT** do Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành ngày 10/12/2025, có hiệu lực 26/1/2026, quy định hồ sơ, trình tự, phương pháp xác định, phê duyệt khung giá phát điện và phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện của hệ thống pin lưu trữ năng lượng; nội dung chính của hợp đồng mua bán điện.
5. **Thông tư 58/2025/TT-BCT** do Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành ngày 02/12/2025, có hiệu lực ngày 17/01/2026, quy định phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện của nhà máy thủy điện tích năng; nội dung chính của hợp đồng mua bán điện.

III. Lĩnh vực Công nghệ thông tin

6. **Thông tư 4/2025/TT-VPCP** quy định về thông tin, dữ liệu được kết nối, chia sẻ giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia với các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu dùng chung của cơ quan nhà nước phục vụ giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, cơ quan, địa phương do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ban hành ngày 08/12/2025, có hiệu lực ngày 25/1/2026.

Nội dung:

Thông tư 04/2025/TT-VPCP quy định chi tiết việc kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương; Cơ sở dữ liệu quốc gia và Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

Một số điểm mới đáng lưu ý:

- **Nguyên tắc kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính:** Thông tin, dữ liệu được kết nối, chia sẻ bảo đảm tính pháp lý để tái sử dụng; được cập nhật tự động theo thời gian thực; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc Cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Cơ quan quản lý dữ liệu chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, cập nhật và việc bảo vệ dữ liệu cá nhân, tổ chức.
- **Đặt yêu cầu về an ninh, an toàn và giá trị pháp lý của dữ liệu điện tử:** Thông tin, dữ liệu phải được chuẩn hóa, mã hóa, ký số, phân quyền và xác thực chặt chẽ; bảo đảm tính toàn vẹn và có giá trị pháp lý tương đương bản giấy.
- **Quy định cụ thể các nhóm thông tin, dữ liệu được kết nối, chia sẻ:**
 - + Từ Cổng Dịch vụ công quốc gia: 08 nhóm thông tin, dữ liệu, bao gồm thủ tục hành chính, hồ sơ giải quyết TTHC, phản ánh – kiến nghị, thanh toán trực tuyến, đánh giá chất lượng phục vụ, đăng nhập một lần và các dữ liệu theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
 - + Từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC: 06 nhóm thông tin, dữ liệu, trong đó có hồ sơ TTHC, dữ liệu số hóa kết quả giải quyết TTHC và dữ liệu trao đổi thống nhất giữa bộ, ngành, địa phương với Văn phòng Chính phủ.
 - + Từ Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành: 04 nhóm thông tin, dữ liệu liên quan đến kết quả giải quyết TTHC, đối tượng thực hiện, điều kiện thực hiện và cấu trúc dữ liệu.

IV. Lĩnh vực Đầu tư

7. **Nghị quyết 17/NQ-CP** năm 2026 triển khai tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng kéo dài do Chính phủ ban hành và có hiệu lực ngày 26/10/2026.

Nội dung:

Nghị quyết xác định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong việc khẩn trương rà soát, xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, kéo dài trong nhiều năm.

Nghị quyết tập trung vào cơ chế phối hợp liên ngành, phân công đầu mối xử lý theo từng lĩnh vực, từng nhóm dự án; tăng cường áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù được Quốc hội cho phép nhằm xử lý dứt điểm các dự án có sai phạm.

Một số điểm nổi bật:

- **Thiết lập cơ chế điều phối tập trung qua Ban Chỉ đạo 751:** Bộ Tài chính phát huy vai trò Ban Chỉ đạo 751, vận hành Hệ thống cơ sở dữ liệu 751 để tổng hợp, theo dõi và đề xuất phương án xử lý đối với các dự án tồn đọng kéo dài.
- **Mở rộng áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù trong lĩnh vực đất đai, đầu tư:** Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Xây dựng chủ trì hướng dẫn, hoàn thiện khung pháp lý, sửa đổi, bổ sung các nghị định liên quan nhằm bảo đảm việc áp dụng thống nhất cơ chế tháo gỡ khó khăn cho các dự án liên quan đến đất đai, quy hoạch, đô thị, nhà ở, xây dựng.
- **Xử lý riêng đối với các dự án năng lượng tái tạo hưởng cơ chế giá FIT:** Bộ Công Thương được giao chủ trì tháo gỡ vướng mắc cho các dự án điện năng lượng tái tạo; đồng thời phối hợp địa phương rà soát, xử lý vi phạm (nếu có).
- **Ràng buộc trách nhiệm và mốc thời gian cụ thể đối với địa phương:** Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm chủ động rà soát, xử lý dứt điểm các dự án thuộc thẩm quyền; định kỳ báo cáo kết quả xử lý trên Hệ thống 751 và bằng văn bản, không để phát sinh dự án tồn đọng mới hoặc kéo dài do chậm trễ trong tổ chức thực hiện.

Nghị quyết 17/NQ-CP được đánh giá là bước đi quyết liệt của Chính phủ nhằm tháo gỡ “điểm nghẽn” kéo dài trong hoạt động đầu tư, sử dụng đất đai và quản lý dự án.

V. Lĩnh vực Chứng khoán**8. Nghị định 29/2026/NĐ-CP về Sàn giao dịch các-bon trong nước, ban hành và có hiệu lực ngày 19/01/2026.****Nội dung:**

Nghị định quy định về việc tổ chức, vận hành sàn giao dịch các-bon trong nước, bao gồm đăng ký, cấp mã trong nước, chuyển quyền sở hữu, lưu ký, giao dịch và thanh toán hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ các-bon. Đây là bước pháp lý quan trọng nhằm hình thành và phát triển thị trường các-bon tại Việt Nam.

Một số điểm đáng chú ý:

- **Quy định về đăng ký, cấp mã trong nước đối với hạn ngạch phát thải và tín chỉ các-bon:** Hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ các-bon phải được đăng ký tập trung trên Hệ thống đăng ký quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý trước khi đưa vào lưu ký, giao dịch. Việc cấp mã trong nước được thực hiện thống nhất, làm cơ sở cho các nghiệp vụ giao dịch trên sàn.
- **Thiết lập cơ chế giao dịch theo nguyên tắc tách bạch, minh bạch:** Hoạt động giao dịch các-bon được tách biệt hoàn toàn với giao dịch chứng khoán; chủ thể tham gia chỉ sử dụng một tài khoản giao dịch riêng cho các-bon; yêu cầu có đủ hạn ngạch hoặc tín chỉ khi bán và đủ tiền khi mua.
- **Quy định điều kiện tham gia hệ thống giao dịch các-bon:** Thành viên giao dịch các-bon phải là công ty chứng khoán đáp ứng đầy đủ điều kiện pháp lý, năng lực tài chính và hạ tầng công nghệ thông tin; hồ sơ, trình tự đăng ký tham gia được thực hiện theo quy chế của Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam.
- **Xác định rõ lộ trình vận hành và cơ chế phí dịch vụ:** Sàn giao dịch các-bon được vận hành thí điểm đến hết ngày 31/12/2028, trong thời gian này không thu phí dịch vụ. Từ ngày 01/01/2029, việc thu phí được thực hiện theo quy định pháp luật, bảo đảm phù hợp với giai đoạn phát triển của thị trường.

VI. Lĩnh vực Lao động – Tiền lương

9. **Nghị quyết 98/2025/NQ-HĐND** quy định chính sách khuyến khích, thu hút, phát huy vai trò của luật sư trong việc tham gia giải quyết, thực hiện các kế hoạch, nội dung, chương trình xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh ban hành ngày 26/12/2025, có hiệu lực ngày 20/01/2026.

Nội dung:

Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ tài chính (ngoài thù lao dịch vụ pháp lý) nhằm khuyến khích, thu hút và phát huy vai trò của đội ngũ luật sư trong việc tham gia xây dựng chính sách, giải quyết các vụ việc phức tạp và triển khai các chương trình, dự án phát triển kinh tế – xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn đến năm 2030.

Một số điểm đáng chú ý:

- **Xác lập cơ chế hỗ trợ tài chính trực tiếp cho luật sư tham gia hoạt động quản lý, điều hành của Thành phố:** Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tư vấn, phản biện chính sách; hỗ trợ giải quyết khiếu nại, khiếu kiện phức tạp; tham gia tổ tụng hành chính, dân sự; tư vấn pháp lý cho các dự án đầu tư công hoặc giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế được hưởng mức hỗ trợ cụ thể theo từng loại công việc.
- **Quy định mức hỗ trợ gắn với tính chất và mức độ phức tạp của vụ việc:** Mức hỗ trợ được xác định theo số tháng lương cơ sở, dao động từ 10 đến 30 tháng lương cơ sở/vụ việc, tùy theo nội dung tham gia như: giải quyết khiếu kiện

hành chính, tư vấn dự án đầu tư công, tham gia tranh chấp đầu tư quốc tế hoặc thực hiện các gói thầu tư vấn trong trường hợp đặc biệt.

- **Mở rộng đối tượng áp dụng:** Đối tượng áp dụng bao gồm tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn Thành phố; luật sư làm việc tại các tổ chức hành nghề luật sư; luật sư hành nghề với tư cách cá nhân thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Thành phố và các chủ thể liên quan.